

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Quang Minh.

2. Ông Lò Văn Chiên.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên tòa:*
Bà: Nguyễn Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2023/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1973; Nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Hang É, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: không biết chữ; Con ông Sùng A P, đã chết và con bà Giàng Thị S, sinh năm **1928**; Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ: Giàng Thị M, sinh năm 1974; con: Có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án: Không;

Tiền sự: 01: Tại quyết định số: 87/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của Ủy ban nhân dân xã Pa Vây Sừ về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Đến ngày **13/3/2022** bị cáo chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân: Tại bản án hình sự số 08/2008/HSPT, ngày 13/11/2008 của Tòa án nhân dân Tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo Sùng A C 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 02/01/2009. Đến thời điểm phạm tội lần này, bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, từ ngày 06/5/2023 đến ngày 15/5/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 05/5/2023, Sùng A C, trú tại bản Hang É, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, do không còn Heroine để sử dụng nên C đi bộ một mình từ nhà đi ra ngoài đường tìm mua Heroine. Khi đi đến khu vực bản Trung Chải, xã Pa Vây Sừ, C gặp một người đàn ông dân tộc Dao, khoảng 50 tuổi, mặc quần áo màu đen đang điều khiển xe máy Win, màu đen đi ngược chiều (không rõ họ tên, địa chỉ, đặc điểm xe, biển kiểm soát), thấy C, người đàn ông dừng lại nói chuyện, giới thiệu nhà ở xã Mò Si San, qua nói chuyện biết người đàn ông vừa đi mua Heroine về nên C nói người đàn ông để lại cho C một ít Heroine với giá 50.000 đồng, người đàn ông đồng ý, nhận tiền, rồi đi xuống cống thoát nước ven đường, một lúc sau người đàn ông quay lại đưa cho C 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, buộc túm lại, biết là Heroine nên C cầm trên tay trái rồi đi về, còn người đàn ông đi đâu C không biết. Đến 21 giờ 20 phút, cùng ngày, khi C đang đi bộ trên đường thuộc bản Hang É, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì bị Công an xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang, C đã giao nộp gói Heroine và khai nhận mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Ngày 06/5/2023, Cơ quan cảnh điều tra Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số: 47/KL-GĐVV, ngày 06/5/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: **Một gói chất bột** màu trắng thu giữ của Sùng A C có khối lượng là: 0,23 gam (không phải hai mươi ba gam).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã trích 0,12 gam trong tổng số 0,23 gam chất bột, màu trắng theo Sùng A C khai nhận là Heroine gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 529/KL-KTHS, ngày 08/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Bản Cáo trạng số: 68/CT-VKSPT, ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Sùng A C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản Kết luận điều tra số: 73/KLĐT-CQĐT, ngày 15/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ và bản Cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị

Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, gồm: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng dán kín các mép, niêm phong bằng một tờ giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký, ghi rõ họ tên của Lý Văn Thái, Nguyễn Thị Xuân, Tân Chấn Phong, Mai Hồng Quân, dấu điểm chỉ ngón trỏ trái của Sùng A C, và được đóng hai hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ ở giáp lai giữa giấy niêm phong và phong bì. Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng còn lại vụ: Sùng A C, sinh năm 1973, trú tại: Bản Hang É, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 05/5/2023”. Bên trong phong bì là “0,11 gam (không phẩy mười một gam) Heroine được gói trong mảnh giấy trắng không dòng kẻ gói gấp lại; 02 phong bì niêm phong đã mở, mảnh nilon màu hồng”. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 21 giờ 20 phút, ngày 05/5/2023, tại khu vực bản Hang É, xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu Sùng A C đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,23 gam mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã Pa Vây Sừ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến

chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Sùng A C có nhân thân xấu, từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và bị Ủy ban nhân dân xã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung, tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo Sùng A C, tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, nguồn thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

01 (Một) phong bì màu trắng, bên trong phong bì là “0,11 gam (không phải mười một gam) Heroine được gói trong mảnh giấy trắng không dòng kẻ gói gấp lại; 02 phong bì niêm phong đã mở, mảnh nilon màu hồng”, đây là **vật chứng**, công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, **vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành**, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai được một người đàn ông dân tộc Dao, khoảng 50 tuổi đưa cho bị cáo để sử dụng. Quá trình điều tra không xác định rõ lai lịch ở đâu, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng A C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Sùng A C: 02 (Hai) năm tù, trừ 09 (chín) ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 01(Một) năm 11(Mười một) tháng 21(Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng của Công an huyện Phong Thổ, bên trong phong bì là "0,11 gam (không phải mười một gam) Heroine được gói trong mảnh giấy trắng không dòng kẻ gói gấp lại; 02 phong bì niêm phong đã mở, mảnh nilon màu hồng".

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 07/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi Cục THADS huyện Phong Thổ;
- Công an huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đồng Văn Dũng

